

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4.0
	1	Phương thức biểu đạt chính: nghị luận	0.5
	2	“rất nhiều người trên thế giới này không chịu vượt ra khỏi vùng an toàn của mình” vì: họ sợ thất bại, họ không tin rằng mình sẽ chiến thắng, họ sợ bị chế giễu.....	0.5
	3	- Chỉ ra câu phủ định và câu khẳng định: + Câu phủ định: <i>Nhưng có gì trên thế giới này mà không có độ rủi ro nhất định?</i> + Câu khẳng định: <i>Sự rủi ro có thể đến với từng người trong chúng ta bất kỳ lúc nào. Rủi ro có thể đến với bạn ngay trong khi bạn chấp nhận làm bất cứ việc gì.</i> - Tác dụng: + Nhấn mạnh quan điểm: rủi ro là điều không tránh khỏi trong cuộc sống và chúng ta phải chấp nhận đối mặt với điều đó. + Tạo giọng điệu mạnh mẽ, dứt khoát, tăng sức thuyết phục cho văn bản.	1,0
	4	- Cách xưng hô: chúng ta- bạn - Nhận xét: + Thể hiện sự đồng cảm, thấu hiểu giữa người viết và người đọc. + Tạo giọng điệu thân mật gần gũi, tăng sức thuyết phục.	1.0
	5	- Thái sinh bày tỏ quan điểm với ý kiến của tác giả: <i>hiều thách thức, rủi ro hoặc tình huống khó chịu chính là những cơ hội đã được ngụy trang</i> -> có thể đồng tình. Không đồng tình -> cần đưa ra lí lẽ hợp lý để bảo vệ quan điểm của bản thân	1,0
II		VIẾT	6.0
	1	Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về vẻ đẹp của hình tượng người mẹ trong bài thơ Sau giờ trực chiến .	6,0
		a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận văn học	0,5
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: viết một bài văn về vẻ đẹp của hình tượng người mẹ trong bài thơ.	0,5
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết	4,0

	* Giới thiệu vấn đề cần nghị luận và khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề: (Tác giả, tác phẩm,...). Dẫn đề. 0,5đ * Triển khai vấn đề nghị luận: - Vẻ đẹp hình tượng người mẹ trong bài thơ: 2,0đ + Người mẹ đồng thời là người chiến sĩ với vẻ đẹp giản dị, đời thường, gần gũi với nữ dân quân tranh thủ sau giờ trực chiến về ru con ngủ. + Trong người mẹ ấy, tình yêu đất nước hòa cùng tình yêu tha thiết với con thơ qua lời ca ngọt ngào đầm ấm. + Bài thơ có những hình ảnh của chiến tranh nhưng mẹ đã xua đi tất cả những nặng nề của cuộc chiến ra khỏi giấc mơ con; giữ lại những hình ảnh bình yên, ấm áp, yêu thương ngập tràn trong đêm yên lành. - Đặc sắc nghệ thuật khi xây dựng hình tượng người mẹ: 1,0đ + Thể thơ tự do, phóng khoáng. + Hình tượng thơ đa nghĩa giàu tính biểu tượng: <i>cánh cò, đêm ca dao, cây súng, giấc mơ....</i> + Ngôn ngữ giản dị, giọng thơ êm ái, ngọt ngào. + Các biện pháp tu từ: điệp, nhân hóa, ẩn dụ... được vận dụng linh hoạt. + Cách sử dụng dấu ba chấm được sử dụng khéo léo mang nhiều ý nghĩa. * Đánh giá chung: 0,5đ + Vẻ đẹp của người mẹ trong bài thơ có sự thống nhất, hòa quyện giữa tình yêu đất nước cao cả và tình yêu thương con bao la. + Hình tượng người mẹ trong bài thơ hiện ra bình dị, chân chất. + Qua hình tượng người mẹ trong bài thơ, tác giả thể hiện tình yêu, niềm tôn kính, tự hào với biết bao người mẹ vô danh trên dải đất nước hình chữ S.	
	<i>đ. Diễn đạt</i>	
	Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết trong đoạn văn.	0,5
	<i>e. Sáng tạo</i>	
	Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
Tổng		10,0